

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HS-ST
Ngày: 12/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải

2. Bà vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2020/QĐXXST- HS ngày 29/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Vũ V; Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/8/1974 tại: huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ M, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Nông Văn T, sinh năm 1949 và con bà: Vũ Thị L, sinh năm 1955; Điều trú tại: Tổ M, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, Con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: Có một tiền án, năm 2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về các tội Cường đoạt tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Năm 1994 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa.

- Năm 1995 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân.

- Năm 1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 3 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Năm 2001 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài.

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng từ ngày 15/4/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút, ngày 15/4/2020, tại khu vực tổ B, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an thành phố Cao bắt quả tang Nông Vũ V (sinh ngày 01/8/1974; HKTT: Tổ M, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon bạc màu trắng bên trong có 09 (chín) gói nhỏ giấy bạc màu trắng dạng cục lẫn bột có tổng khối lượng 0,22 gam (*không phải hai hai gam*), thu giữ trong túi quần đằng trước bên trái Nông Vũ V đang mặc (V khai chất bột màu trắng là Heroine); Tiền Việt Nam 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn) thu giữ trong ví giả da màu đen ở túi quần đằng sau bên phải của V; 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ trong túi quần bên phải đằng trước V đang mặc.

Ngày 27/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 107 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 126/GĐMT ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ ngày 15/4/2020, V đi bộ từ nhà đến khu vực bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng thuộc (tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng) để tìm mua Heroine về sử dụng. Tại đây, V gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (V không biết tên, địa chỉ cụ thể) dáng giống người nghiện nên V hỏi người này có Heroine bán không, nếu có cho V mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng), người đàn ông trả lời “có”, V lấy từ trong người 1.000.000đ (một triệu đồng) đưa cho người đàn ông đó, người đó cầm tiền rồi đi đâu đó khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho V 01 (một) túi nilon bên trong có 10 (mười) gói nhỏ giấy bạc màu trắng bên trong chứa Heroine. Sau khi trao đổi ma túy xong, người đàn ông đi đâu V không rõ, còn V đem gói Heroine vừa mua được đi tìm nơi sử dụng; Trên đường đi V vào cửa hàng thuốc tân dược trên địa bàn phường Ngọc Xuân, thành

phố Cao Bằng (V không nhớ rõ chính xác tên cửa hàng và địa chỉ) mua bom xi lanh và nước cất để sử dụng ma túy; Sau đó V đi đến khu vực gầm cầu đường tròn Ngọc Xuân rồi mở túi nilon ra lấy 01 (một) gói ma túy sử dụng cho bản thân bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Sử dụng xong V đem 09 (chín) gói ma túy còn lại cho vào túi nilon và cất giấu vào túi quần đằng trước bên trái V đang mặc, rồi đi bộ ra khu vực bãi đất trống thuộc tổ B, phường N, thành phố Cao Bằng để chờ có người quen đi qua thì xin đi nhờ về nhà. Khi V đứng được khoảng 30 phút thì có Công an đến kiểm tra và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Đối với vật chứng của vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số: 80/CT-VKSTP ngày 22/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đề nghị xử phạt bị cáo Nông Vũ V mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai tư) tháng tù. Về vật chứng đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Nông Vũ V không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Phần nói lời sau cùng: Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Bị cáo Nông Vũ V do nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ 0,22 gam (*không thấy hai hai gam*) ma túy để sử dụng cho bản thân. Như vậy, có thể thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước về việc quản lý các chất ma túy.

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và làm gia tăng thêm tệ nạn xã hội tại địa phương.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Vũ V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ;*

...”

Bị cáo Nông Vũ V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống

xã hội một thời gian nhất định mới đủ để rắn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, bị cáo sinh ra và lớn lên tại thành phố Cao Bằng, là trung tâm văn hóa, chính trị của tỉnh nhưng bị cáo không chịu tư dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà bị cáo ham chơi, đua đòi lâm vào cảnh nghiện ma túy dẫn đến liên tục thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể từ năm 1994 đến 2017 bị cáo đã bị đưa ra xét xử 7 lần về các hành vi phạm tội khác nhau, trong đó có một Bản án chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội; Điều này cho thấy về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc đến nhân thân của bị cáo mà đưa ra mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Nông Vũ V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo Nông Vũ V với mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù; Về vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng chuyển theo vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cân vụ Nông Vũ V, sinh năm 1974; HKTT: tổ M, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 15/4/2020. Mặt sau có chữ ký các bên tham gia niêm phong.

- Trả lại bị cáo các vật chứng sau vì không liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Mặt sau có chữ ký các bên tham gia niêm phong cùng 03

dấu tròn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 (một) ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, Nông Vũ V khai nhận mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe khách cũ thuộc tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng. Do không biết tên và địa chỉ, việc trao đổi mua bán không ai biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nông Vũ V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nông Vũ V mức án 18 (mười tám) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/4/2020, sau đó chuyển tạm giam.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cân vụ Nông Vũ V, sinh năm 1974; HKTT: tổ 1, phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 15/4/2020. Mặt sau có chữ ký các bên tham gia niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Mặt sau có chữ ký các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 (một) ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 97 ngày 24 tháng 7 năm 2020.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nông Vũ V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Quốc Hùng